

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 25-11-2019

V/v ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng Ánh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Thành Tính;
2. Ông Nguyễn Phùng Xuân Thu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đô, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Ngày 25 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 388/2019/TLST-HNGĐ ngày 30-9-2019 về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 210/2019/QĐXXST-HNGĐ, ngày 21-10-2019, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Đỗ Văn S, sinh năm 1968; địa chỉ: Thôn P, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

2. *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1973; địa chỉ: Thôn P, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Các đương sự đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện ngày 26-8-2019 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Đỗ Văn S trình bày:*

Ông và bà Nguyễn Thị Thu H tìm hiểu, yêu thương, tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1991 nhưng không đăng ký kết hôn. Quá trình chung, giữa ông và bà H xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do bà H ngoại tình,

đánh bạc nên thường xuyên có những lời nói xúc phạm nhau. Từ năm 2013 bà H đã bỏ nhà đi khỏi nơi cư trú, ông và gia đình đã áp dụng nhiều biện pháp để tìm kiếm bà H nhưng vẫn không có tin tức gì. Ngày 14-8-2019 Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã ban hành Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 12/2019/QĐST-VDS về việc tuyên bố một người mất tích đối với bà H. Nay ông yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn bà H.

Vợ chồng có 03 (ba) con chung là các anh chị Đỗ Thị Thu H, sinh năm 1992, Đỗ Anh Đ, sinh năm 1994 và Đỗ Ngọc NY, sinh năm 2000, hiện các con đã thành niên nên ông không có yêu cầu gì.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Về nợ chung: Không có.

** Bà Nguyễn Thị Thu H đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt.*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Đỗ Văn S vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt; Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng bị đơn là bà Nguyễn Thị Thu H vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung: Ông Đỗ Văn S và bà Nguyễn Thị Thu H chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1991, có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình nhưng không đăng ký kết hôn nên không phải là vợ chồng. Căn cứ Điều 11 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000, Điều 3 của Nghị quyết 35/2000/NQ-QH10 ngày 09-6-2000, các Điều 14, 53 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử không công nhận quan hệ vợ chồng giữa ông S và bà H.

[2] Ông S và bà H có 03 (ba) con chung là các anh chị Đỗ Thị Thu H, sinh năm 1992, Đỗ Anh Đ, sinh năm 1994 và Đỗ Ngọc NY, sinh năm 2000, hiện đã thành niên, ông S không có yêu cầu gì về con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Ông S không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung và trình bày không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Ông S phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 11 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000; Điều 3 của Nghị quyết 35/2000/NQ-QH10 ngày 09-6-2000 của Quốc hội; các Điều 14, 53 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; các Điều 147, 150, 227, 228, 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tuyên xử:

1. Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa ông Đỗ Văn S và bà Nguyễn Thị Thu H.
2. Ông Đỗ Văn S phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số AA/2018/00002961 ngày 24-9-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.
3. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP Quảng Ngãi;
- CCTHADS TP Quảng Ngãi;
- UBND xã N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Hồng Ánh